TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ	*Thanh Thủy, ngày 20 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Phương T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu 5, xã B, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Tr**,** sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 5, xã B, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Phương T và anh Nguyễn Đình Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị Phương T và anh Nguyễn Đình Tr có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Th, sinh ngày 1x/12/2008 và cháu Nguyễn Thành C, sinh ngày 0x/02/2012. Ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận: Chị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Văn Th sinh ngày 1x/12/2008, anh Nguyễn Đình Tr được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thành C, sinh ngày 0x/02/2012, kể từ tháng 6 năm 2025 đến khi cháu Th, cháu C thành niên. Về cấp

dưỡng nuôi con chung: Hai bên đều tự nguyện không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản nợ, tài sản cho vay, công sức: Chị Lê Thị Phương T và anh Nguyễn Đình Tr đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Phương T tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số: 0003938 ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Các đương sự;
- UBND xã B (Nơi ĐKKH);
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thanh Hoa